UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ CÔNG THƯƠNG

Số: 9214 /SCT-QLNL

V/v nhắc nhở thực hiện báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở và kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 16 tháng 11 năm 2026

Kính gửi: Các cơ sở phát thải khí nhà kính thuộc ngành Công Thương chưa ghi nhận hồ sơ báo cáo kiểm kê khí nhà kính (theo Phụ lục kèm theo)

Căn cứ Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 119/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 và Nghị định số 83/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật);

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2862/UBND-KT ngày 18 tháng 9 năm 2024; Công văn số 1240/UBND-KT ngày 11 tháng 4 năm 2025; Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2025 và Công văn số 2877/UBND-KTTC ngày 20 tháng 8 năm 2025.

Theo quy định tại điểm đ khoản 7 Điều 1 Nghị định số 119/2025/NĐ-CP (sửa đổi khoản 4 Điều 11 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP), cơ sở thuộc danh mục do Thủ tướng Chính phủ ban hành có trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở, xây dựng báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở định kỳ hai năm một lần cho năm 2024 trở đi theo Mẫu số 06 Phụ lục II, gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 31 tháng 3 kể từ năm 2025. Theo khoản 9 Điều 1 Nghị định số 119/2025/NĐ-CP (sửa đổi điểm b khoản 4 Điều 13 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP), cơ sở có trách nhiệm xây dựng, phê duyệt kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính giai đoạn 2026 - 2030 và gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường, bộ quản lý lĩnh vực và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Sở Công Thương đã có Công văn số 6492/SCT-QLNL ngày 03 tháng 9 năm 2026 đề nghị các cơ sở thuộc Phụ lục II (ngành Công Thương) ban hành kèm theo Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg rà soát, cập nhật số liệu kiểm kê khí nhà kính năm 2024 và gửi về Sở Công Thương chậm nhất 15 giờ 00 ngày 10 tháng 9 năm 2026.

Qua rà soát hồ sơ, văn bản đến của Sở Công Thương đến ngày 14 tháng 11 năm 2026, Sở Công Thương chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở của các cơ sở có tên tại Phụ lục kèm theo (28 cơ sở); các cơ sở này cũng chưa ghi nhận kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính giai đoạn 2026 - 2030.

Để bảo đảm thực hiện đúng quy định và có cơ sở tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương đề nghị Quý Doanh nghiệp:

1. Trường hợp Quý Doanh nghiệp đã gửi báo cáo kiểm kê khí nhà kính và/hoặc kế hoạch giảm nhẹ phát thải: đề nghị cung cấp ngay cho Sở Công Thương số, ngày ban hành văn bản, hình thức gửi (trực tiếp, bưu chính, thư điện tử hoặc hệ thống quản lý văn bản), cơ quan tiếp nhận kèm bản sao hồ sơ đã gửi, để Sở Công Thương cập nhật, tránh bỏ sót.

2. Trường hợp Quý Doanh nghiệp chưa gửi: khẩn trương lập báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở (theo Mẫu số 06 Phụ lục II nêu trên) và kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính giai đoạn 2026 - 2030, gửi về Sở Công Thương.

Thời hạn thực hiện nội dung 1 và 2: chậm nhất 10 giờ 00 ngày 20 tháng 11 năm 2026.

3. Quá thời hạn trên mà Quý Doanh nghiệp không thực hiện, Sở Công Thương sẽ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (hành vi không lập, không nộp báo cáo kiểm kê khí nhà kính), kèm theo biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ: Ông Nguyễn Tấn Bửu Trân - TP.QLNL, số điện thoại 0983 880 538; ông Lê Thế Cường - CVP.QLNL, số điện thoại 0938 666 738 để được hướng dẫn.

Sở Công Thương thông tin đến Quý Doanh nghiệp được biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Quản lý Khu kinh tế; Sở Nông nghiệp và Môi trường (phối hợp);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Văn phòng Sở;
- Phòng QLCN (phối hợp);
- P.QLNL (thực hiện);
- Lưu: VT, QLNL(LTCường.01đt).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH TÂY NINH

Trần Thanh Toản

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ CHƯA GHI NHẬN HỒ SƠ BÁO CÁO KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH

(Kèm theo Công văn số 9214/SCT-QLNL ngày 16 tháng 11 năm 2026 của Sở Công Thương; theo Phụ lục II Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg; số liệu tính đến ngày 14 tháng 11 năm 2026)

STT (theo Phụ lục II)	Tên cơ sở	Địa chỉ	Tình trạng hồ sơ
45	Công ty cổ phần Thép Tvp	Số 400, quốc lộ 1A, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
50	Công ty cổ phần Dệt Đông Quang	Khu công nghiệp Hải Sơn, xã Đức Hoà Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
55	Công ty TNHH Thương mại sản xuất nhựa xốp Nam Phương	Quốc lộ 1A, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
58	Công ty cổ phần Dệt may Đông Khánh	Lô E6-E15, đường Hải Sơn Tân Đô, khu công nghiệp Hải Sơn, Ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
59	Công ty cổ phần Kim khí Nam Hưng	Lô D2-4, đường Vĩnh Lộc 2, khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, Bến Lức, Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
76	Công ty TNHH MTV Dệt Kim Đông Phương	Xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
82	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu dệt may Việt Phát	Lô G1-a, đường số 5 và 8, khu công nghiệp Tân Đô, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
85	Công ty TNHH Sản xuất và thương mại thép Hương Loan	Ấp Phước Hoà, xã Trường Bình, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
92	Công ty TNHH Dệt sợi Jin Li Cheng	Lô B10 - B22, đường số 3, khu công nghiệp Tân Đô, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
93	Công ty TNHH Dệt Huamian (Việt Nam)	Thửa 419, tờ bản đồ 25, khu công nghiệp Tân Đô, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ

STT (theo Phụ lục II)	Tên cơ sở	Địa chỉ	Tình trạng hồ sơ
94	Công ty cổ phần Sợi TPP VINA	Lô HE5-02, đường số 4, khu công nghiệp Xuyên Á, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
98	Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Hồng Nguyên	Ấp 1, xã Long Khê, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
101	Chi nhánh Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thái Châu - Nhà máy sản xuất vải địa kỹ thuật APT	Lô F7, đường số 1, khu công nghiệp Hải Sơn, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
103	Công ty TNHH Packging HNF Việt Nam	Lô P9, đường số 10, cụm công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, xã Đức Hòa Đông, Đức Hòa, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
106	Công ty cổ phần Thực phẩm Cát Hải	Lô P-3, đường số 7, khu công nghiệp Long hậu mở rộng, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
109	Công ty TNHH Công nghiệp Siêu Phàm (VN)	Lô 04HG2, đường số 4, khu công nghiệp Xuyên Á, Mỹ Hạnh Bắc, Đức Hòa, Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
120	Công ty TNHH Kỹ thuật hoàn bảo sợi đặc biệt Vĩnh Thái Việt Nam	Lô E5A-E6, đường Hải Sơn - Tân Đức, khu công nghiệp Hải Sơn (Giai đoạn 1+2), xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
121	Công ty TNHH Sản xuất thương mại nhựa Cẩm Thành Long An	Số 338, tỉnh lộ 826, ấp 3, xã Long Hòa, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
124	Công ty TNHH MTV Công nghiệp Dehe Việt Nam	Lô A-1, C-2, cụm công nghiệp Hiệp Hòa, thị trấn Hiệp Hòa, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
125	Công ty TNHH Nam Đan L.A	Lô số 3-5, đường số 20B, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
126	Công ty TNHH Sản xuất thương mại bông vải sợi Đại Phát	Lô F7A và F7B, đường số 8 và số 3, khu công nghiệp Tân Đô, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
127	Chi nhánh Công ty cổ phần sản xuất thương mại nhựa Hiệp Thành	120B, quốc lộ 1A, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ

STT (theo Phụ lục II)	Tên cơ sở	Địa chỉ	Tình trạng hồ sơ
128	Công ty TNHH sản xuất thương mại thép Phương Vũ - Chi nhánh tại Khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2	Khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, đường Vĩnh Lộc 1, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
130	Công ty TNHHMTV Thép không gỉ Long An	Khu công nghiệp Hạnh Phúc, xã Đức Hoà Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
132	Công ty TNHH Bông vải sợi Hằng Bang Việt Nam	Lô C24, đường số 3, khu công nghiệp Tân Đô, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
134	Công ty TNHH Dệt sợi kim Lợi Thành	Xưởng 1-13-14, Lô 2-4-68, đường An Hạ, khu công nghiệp Tân Đức, xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
136	Chi nhánh 03 Công ty TNHH sản xuất thương mại Vĩnh Nghiệp	Lô M4A-5, đường số 6, khu công nghiệp Hải Sơn mở rộng (Giai đoạn 3+4), huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ
137	Công ty TNHH 3AM LA	Lô S2, đường số 11, khu công nghiệp Hải Sơn mở rộng (Giai đoạn 3+4), huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Chưa ghi nhận báo cáo kiểm kê và kế hoạch giảm nhẹ

Ghi chú: "Chưa ghi nhận" là kết quả rà soát hồ sơ, văn bản đến của Sở Công Thương; trường hợp doanh nghiệp đã gửi báo cáo bằng hình thức khác, đề nghị cung cấp thông tin theo nội dung 1 của Công văn.